Mẫu số 52 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18/11/2019
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Hà***.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông ***Nguyễn Việt Thành***.

2/ Ông ***Phan Ngọc Đáng***.

- Thư ký phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Hài*** – Thư ký Tòa án nhân dân quận BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy: Bà ***Nguyễn Thị Thùy Dương*** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 18 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án thụ lý số 194/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 654/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

*NGUYÊN ĐƠN: Ông ***Phan Văn Kh***, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 138/29/19 đường THĐ, phường AN, quận NK, thành phố CT.

*BỊ ĐƠN: Bà ***Trần Thị Thanh H***, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 91/36 đường Cách mạng tháng tám, phường AT, quận BT, thành phố CT.

* NGƯỜI BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHO NGUYÊN ĐƠN: Luật sư ***Hà Vi C*** – Đoàn Luật sư thành phố CT.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn ông Phan Văn Kh trình bày*:**

Ông và bà Trần Thị Thanh H được Tòa án giải quyết ly hôn theo Bản án số 105/2017/HNGĐ-ST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân quận NK và Bản án số 21/2018/HNGĐ-PT ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố CT, theo bản án Tòa án giao con chung Phan Kim Kh cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, ông được dành quyền thăm nom chăm sóc con chung. Tuy nhiên, từ khi bản án của Tòa án có hiệu lực, ông đã thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng phía bà H lại ngăn cản không cho ông được thăm nom, chăm sóc con chung.

Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, giao con chung Phan Kim Kh cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, ông yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

**** Bị đơn bà Trần Thị Thanh H trình bày:***

Khi bà đang làm việc ở Ngân hàng thì có thai và sinh con được 05 tháng tuổi thì bà mới kết hôn với ông Phan Văn Kh, bà và ông Kh chung sống với nhau được 06 tháng thì bà nộp đơn xin ly hôn với ông Kh ở Tòa án nhân dân quận NK và được Tòa án giải quyết. Sau đó ông Kh không đồng ý mức cấp dưỡng nên kháng cáo đến Tòa án nhân dân thành phố CT, từ lúc nộp đơn ly hôn đến khi bản án có hiệu lực pháp luật là 13 tháng nhưng ông Kh không cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, bà đã nghỉ việc ở Ngân hàng nhưng đang làm việc bán thời gian và hùn vốn kinh doanh nên đảm bảo đủ thời gian và kinh tế để chăm sóc cho con được đầy đủ. Hơn nữa, ông Kh đã 58 tuổi còn con chung mới 03 tuổi là lại là con gái nên việc ông Kh chăm sóc con cũng sẽ gặp nhiều bất tiện, bản thân con gái hiện đang ở chung ổn định với sự chăm sóc của mẹ và ông bà ngoại, gia đình bà hiện nay đủ điều kiện kinh tế để lo cho cháu Kh.

Việc ông Kh cho rằng bà ngăn cản thăm con và các biên bản ông Kh cung cấp là không có căn cứ vì không có chữ ký của bà.

Bà không đồng ý với yêu cầu của ông Kh vì bà vẫn đảm bảo đủ điều kiện cả về thời gian và kinh tế để nuôi dưỡng con, bà yêu cầu Tòa án vẫn giữ nguyên quyền nuôi dưỡng con chung cho bà để đảm bảo sự phát triển và an toàn của con chung đến khi cháu trưởng thành.

Tại buổi hòa giải, bà có ý kiến không có hành vi ngăn cản ông Kh đến thăm con, bà yêu cầu khi ông Kh muốn đến thăm con thì điện thoại cho bà, bà sẽ cho ông Kh được đến thăm con khi bà có ở nhà.

Tại phiên tòa hôm nay,

Ông Kh vẫn giữ yêu cầu thay đổi người nuôi con, ông Kh cho rằng từ tháng 09/2017 đến nay ông chỉ được thăm cháu Kh 04 lần, các lần thăm con gia đình bà H

luôn có mặt không để ông tự do thăm và chăm sóc con nên ông đã lén vào trường của cháu học nhờ các cô giáo cho ông gặp riêng con. Việc ông nuôi con sẽ không ảnh hưởng đến việc phát triển của cháu Kh vì bản thân ông là bác sĩ, ngoài ông chăm sóc cháu Kh còn có các chị em ông phụ giúp việc chăm sóc cho con nếu ông được quyền nuôi con.

Bà H cho rằng từ khi cháu Kh sinh ra cho đến nay, bà là người trực tiếp chăm sóc cho con, ông Kh chỉ đến thăm nom con khi xong công việc. Việc bà nuôi con rất tốt có đủ điều kiện vật chất và tinh thần để lo cho con, cháu Kh là bé gái nên cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Kh, bà cũng không cản trở việc ông Kh thăm con nhưng phải đảm bảo giờ giấc không để ảnh hưởng đến gia đình bà và các giáo viên trong trường cháu Kh học. Bà H không đồng ý việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Luật sư C trình bày quan điểm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Căn cứ vào các Biên bản ngày 10/9/2017, ngày 24/4/2018 và ngày 27/9/2018 bà H và gia đình luôn cản trở việc đến thăm con của ông Kh, việc ông Kh không được thăm con sẽ dần gây mất tình cha con, làm ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của cháu Kh. Tại phiên tòa hôm nay, bà H đồng ý vẫn tạo điều kiện cho ông Kh thăm con nhưng ý kiến bà H luôn thay đổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin thay đổi quyền nuôi con của ông Kh, ông Kh sẽ tạo điều kiện để bà H thăm con, đưa rước con vào những ngày lễ, tết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên toà. Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án tranh chấp xin thay đổi người trực tiếp nuôi con giữa ông Kh và bà H. Nguyên đơn ông Kh cho rằng trong quá trình bà H nuôi con đã cản trở ông đến thăm nom, chăm sóc con chung, điều kiện kinh tế của bà H không ổn định, đang sống chung với cha mẹ ruột. Tuy nhiên, các chứng cứ của ông Kh đưa ra là không có cơ sở vì bà H đang làm việc tại Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng với mức thu nhập ổn định, bà H đang sống chung với cha mẹ ruột nhưng cũng không ảnh hưởng đến việc chăm sóc con của bà H vì bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con. Cháu Kh mới hơn 03 tuổi rất cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, cháu Kh đang có điều kiện phát triển tốt về vật chất và tinh thần; ông Kh cũng không đưa ra

được chứng cứ chứng minh bà H có hành vi ngược đãi, đánh đập cháu Kh hoặc bà H vi phạm các nghĩa vụ nuôi dưỡng con.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Phan Văn Kh có đơn khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ông và bà Trần Thị Thanh H ly hôn nên đây là vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà Trần Thị Thu H có địa chỉ tại phường AT, quận BT, thành phố CT nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận BT theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về nội dung yêu cầu của nguyên đơn: Ông Kh cho rằng trong quá trình bà H nuôi con từ khi bản án hôn nhân có hiệu lực tháng 5/2018 đến nay bà H luôn hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung của ông. Mỗi lần ông thăm con bà H và gia đình bà H luôn gây khó dễ cho ông. Chứng cứ ông Kh đưa ra là các tờ tường trình ông trình báo chính quyền địa phương, Biên bản hòa giải tại khu vực 2, phường AT ngày 10/9/2017 ông Kh và bà H không thỏa thuận được số lần đến thăm con (BL 27), Biên bản làm việc giữa chính quyền địa phương với gia đình bà H ngày 24/4/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường AT ông Kh và gia đình bà H cũng không thống nhất thời gian thăm con. Tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, bà H cho rằng bà vẫn tạo điều kiện để ông Kh đến thăm con nhưng việc thăm con của ông Kh không ảnh hưởng đến gia đình bà và không ảnh hưởng đến việc học tập của cháu Kh ở trường.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015: "Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở".

Tại khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 quy định: "Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các Biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên để ông Kh và bà H thỏa thuận được vấn đề thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Tuy nhiên, ông Kh và bà H đều cho rằng ông và bà có đủ điều kiện vật chất và tinh thần để chăm lo cho con.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015:

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a/ Cha mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con.

b/ Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

Ông Kh, bà H không có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con nên Hội đồng xét xử xét về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con:

- Về điều kiện vật chất của người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Bà H cung cấp cho Tòa án hợp đồng lao động với mức lương trên 6.000.000 đồng và các khoản lãi từ nguồn vốn góp, ông Kh cung cấp cho Tòa án Quyết định bổ nhiệm lại cán bộ, bản sao kê tài khoản tiền lương của ông Kh mỗi tháng lương hơn 17.000.000 đồng. Hiện tại bà H đang sống chung với cha mẹ tại địa chỉ 91/36 đường Cách mạng tháng tám, phường AT, quận BT, thành phố CT; ông Kh cung cấp chứng cứ ông Kh hiện đang sống tại 138/29/19 đường Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố CT, nhà này cũng của cha mẹ ông Kh cho ông Kh sinh sống. Các chứng cứ trên cho thấy cả ông Kh và bà H đều đủ điều kiện vật chất để có thể chăm lo cho cháu Kh.

- Về điều kiện tinh thần: Bà H có điều kiện chăm sóc con, tạo điều kiện cho con vui chơi. Tại phiên tòa ông Kh khẳng định mỗi lần cha con gặp nhau cháu Kh rất vui vẻ, hoạt bát cho thấy bà H chăm sóc cho cháu Kh rất tốt. Bà H đã cho cháu Kh đi học mẫu giáo để cháu có điều kiện học tập, vui chơi cùng bạn bè. Mặt khác, cháu Kh mới hơn 03 tuổi lại là bé gái, từ khi sinh ra đến nay do bà H chăm sóc, nuôi dưỡng; tại phiên tòa ông Kh cũng khẳng định ông chỉ trực tiếp chăm sóc cho cháu Kh từ 05 tháng tuổi đến 11 tháng tuổi thì có mâu thuẫn vợ chồng nên bà H về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Như vậy, việc chăm sóc cháu Kh của bà H là liên tục, cháu Kh có đủ điều kiện học tập vui chơi và phát triển, bà H vẫn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Đối với các chứng cứ ông Kh cung cấp là các Biên bản ngày 10/9/2017, ngày 24/4/2018 các biên bản này đã được lập khi Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa bà H và ông Kh, các chứng cứ này tại phiên tòa phúc thẩm đã không được chấp nhận, đối với Biên bản ngày 27/9/2018 bà H cho rằng gia đình không biết việc chính quyền địa phương mời nên bà và gia đình không đến dự. Ngoài việc ông Kh chưa được tạo nhiều điều kiện thăm con thì ông Kh không đưa ra được chứng cứ khác chứng minh các

điều kiện của bà H không đủ điều kiện chăm sóc cháu Kh theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng giải thích, động viên để bà H nuôi con phải tạo điều kiện cho ông Kh thăm nom, chăm sóc con, để cháu Kh được có đầy đủ tình yêu thương từ cha và mẹ; nếu bà H không thực hiện ông Kh có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết yêu cầu này do việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung đã được bản án hôn nhân sơ thẩm và phúc thẩm ghi nhận.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận đề nghị của Luật sư và yêu cầu xin thay đổi người nuôi con của ông Phan Văn Kh.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Tại các biên bản hòa giải ông Kh yêu cầu bà H cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, yêu cầu này của ông Kh không có trong đơn khởi kiện và ông Kh không khởi kiện bổ sung. Do yêu cầu cấp dưỡng vượt quá yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét. Mặt khác, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Phan Văn Kh không được chấp nhận nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét phần yêu cầu cấp dưỡng.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83, khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 .

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn Kh về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1/ Bà Trần Thị Thanh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phan Kim Kh (nữ), sinh ngày 08/5/2016.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Kh, không ai được quyền cản trở ông Kh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Phan Văn Kh phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 009897 ngày 27/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BT. Ông Kh đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố CT xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:**
- TAND TP. CT;
- VKSND Q. BT;
- THA Q. BT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà